

Số: **3390**/UBND-NN

Đắk Nông, ngày **03** tháng **7** năm **2017**

V/v tăng cường công tác chỉ
đạo, quản lý chất lượng vật tư
nông nghiệp, giống cây trồng
trên địa bàn tỉnh

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã.

Thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách trong quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trương Hòa Bình, Trưởng Ban Chỉ đạo 389 quốc gia tại Công văn số 6052/VPCP-V.I ngày 12/6/2017 của Văn phòng Chính phủ về công tác phòng, chống sản xuất kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng là vật tư nông nghiệp, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi.

Để thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh; bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người sản xuất và tiêu dùng. Đồng thời, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật đối với tổ chức, cá nhân vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện Kế hoạch năm cao điểm thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2017 đã được UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 10/4/2017; đồng thời, tiếp tục tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau :

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kịp thời, rộng rãi các quy định của pháp luật về đảm bảo chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản đến mọi người dân; các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản. Chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, Luật An toàn thực phẩm, Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh giống cây trồng,...

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn và cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thống kê, kiểm tra đánh giá phân loại do Cục Quản lý chuyên ngành tổ chức. Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho cán bộ của cơ quan kiểm tra cấp huyện, xã.

c) Lập kế hoạch triển khai công tác thanh tra, kiểm tra theo định kỳ, đột xuất nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm; tập trung, tăng cường tần suất thanh tra, kiểm tra đối với các cơ sở không đạt (xếp loại C) theo Thông tư số

45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

Qua công tác thanh tra, kiểm tra cần phát hiện loại sản phẩm, công đoạn nào trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu thụ có nhiều sai phạm về chất lượng vật tư nông nghiệp như: Sử dụng các chất kích thích tăng trưởng, phẩm màu, các chất bảo quản không đúng quy định; các hóa chất, kháng sinh khác trong danh mục hóa chất, kháng sinh cấm nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh và sử dụng trong chăn nuôi... để tập trung xử lý triệt để; kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; đặc biệt là các sản phẩm, mặt hàng có nguy cơ cao, không đảm bảo chất lượng và mất an toàn thực phẩm như: Thịt, cá, giò chả, trái cây, sản phẩm gia súc, gia cầm nhập lậu, không rõ nguồn gốc; thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thủy sản, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật; đồng thời, công bố, công khai các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân biết.

d) Đẩy mạnh việc triển khai, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân áp dụng, nhân rộng quy trình sản xuất tốt, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến như: VietGAP, VietGAHP, GMP, SSOP, HACCP... Quy hoạch, xây dựng các vùng sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản đảm bảo an toàn thực phẩm; thí điểm xây dựng và từng bước nhân rộng mô hình kiểm soát chuỗi sản xuất - phân phối và tiêu thụ nông sản đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất được nguồn gốc.

đ) Phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí thực hiện công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

e) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan xây dựng Quy chế phối hợp về công tác kiểm tra chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

f) Chủ trì kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh.

2. Sở Y tế

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong các nhà hàng, bếp ăn tập thể, các cơ sở chế biến thực phẩm bao gói sẵn từ sản phẩm nông, lâm, thủy sản; đôn đốc các Sở, Ban, ngành và địa phương thực hiện trách nhiệm được phân công về quản lý an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

b) Tham mưu cho UBND tỉnh củng cố, kiện toàn tổ chức, tăng cường hoạt động, phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp.

3. Sở Công thương

Phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế và các đơn vị liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về chất lượng vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản lưu thông trên thị trường; kiểm soát việc nhập khẩu qua biên giới và kinh doanh tại các chợ, Trung tâm thương mại; ngăn chặn việc sản xuất kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng và thực phẩm nhập lậu theo quy định.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Cung cấp danh sách các Công ty, doanh nghiệp, cơ sở có đăng ký ngành nghề liên quan đến sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị liên quan; phối hợp trong việc xử lý vi phạm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản khi kiểm tra không đạt yêu cầu.

5. Sở Tài Chính

Phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia vệ sinh an toàn thực phẩm và công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định Luật Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật của địa phương để kiểm tra, đo lường chất lượng vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông lâm thủy sản.

b) Xây dựng chính sách hỗ trợ, khuyến khích các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, thực phẩm nông, lâm, thủy sản đổi mới công nghệ, áp dụng và nhân rộng các mô hình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO, đảm bảo chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh (Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Đắk Nông,...) phối hợp với các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Công thương tăng cường công tác đưa tin, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản. Nêu gương các cơ sở làm tốt. Đồng thời, cung cấp thông tin chính xác về loại vật tư, sản phẩm nông lâm thủy sản kém chất lượng và nêu tên, địa chỉ cụ thể các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp, sản phẩm nông, lâm, thủy sản vi phạm các điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm do nhân dân phản ánh hoặc do các cơ quan quản lý chuyên ngành thông báo để mọi người dân được biết.

8. UBND các huyện, thị xã

a) Tăng cường vai trò trách nhiệm trong công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn quản lý; chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn để thực

hiện các chức năng, nhiệm vụ về quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn quản lý chặt chẽ việc kinh doanh vật tư nông nghiệp và sản phẩm nông, lâm, thủy sản theo đúng thẩm quyền và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

b) Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản; tạo quỹ đất theo quy hoạch để xây dựng các vùng sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn, đảm bảo chất lượng.

c) Khuyến khích và nhân rộng các mô hình quản lý, sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm tiên tiến trên địa bàn.

d) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong việc triển khai thực hiện việc kiểm tra, đánh giá phân loại cơ sở sản xuất, kinh doanh theo nội dung Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

đ) Chủ động cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ; đồng thời, tổ chức đào tạo cho cán bộ được phân công làm nhiệm vụ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm các xã, phường, thị trấn để thực hiện việc kiểm tra, đánh giá chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm theo phân cấp.

9. Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Doanh nghiệp tỉnh và các tổ chức, đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh

Triển khai công tác tuyên truyền vận động, giáo dục đoàn viên, hội viên đẩy mạnh các phong trào thi đua thực hiện bảo đảm an toàn thực phẩm, gắn với cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, thôn, bản, xã văn hóa; phối hợp với các cấp chính quyền phổ biến và nhân rộng các mô hình sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng các sản phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn trong cộng đồng, dân cư.

10. Định kỳ hàng tháng, quý, năm và đột xuất Các Sở, Ban, ngành; UBND các huyện, thị xã theo chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo về UBND tỉnh. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KTKH, TH, NC, NN (Ho).

10

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**


Trương Thanh Tùng